

Bản án số: **19/2025/LĐ-ST**

Ngày: 27/9/2025

V/v Tranh chấp về tiền lương, bảo
hiểm xã hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tuấn – Nhân viên Liên đoàn lao động

2. Ông Trần Văn Đông – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Cao Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực
15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2025/TLST-LĐ ngày 11/4/2025 về việc “Tranh chấp về tiền lương, bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐST-LĐ ngày 29/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2025/QĐHPT-ST ngày 12/9/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Thế L, sinh năm 2001; địa chỉ: B tổ E, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn K; trụ sở: 23A, đường số B, Khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; địa chỉ nhà máy: Lô B, đường D, KCN Đ, phường H, thành phố T, Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973
- Chức vụ : Chủ tịch hội đồng thành viên.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/10/2024, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 23/10/2024, đơn xin rút yêu cầu khởi kiện ngày 19/09/2025 nguyên đơn ông Trần Thế L trình bày:

Ông L làm việc tại bộ phận Cơ Điện của công ty K (gọi tắt là công ty), từ tháng 10/2020 ông L có giao kết hợp đồng lao động với bà Phan Thị Nhật Lệ thuộc K, với mức lương hiện tại là 11.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình làm việc bên công ty nhiều lần nợ lương và trả không đủ lương cho ông L, ông L đã xin nghỉ việc ngày 19/7/2024. Sau khi ông L nghỉ việc đã nhiều lần liên hệ đề giải quyết tiền lương và BHXH còn nợ nhưng bên phía cty nhiều lần hứa hẹn và không chịu giải quyết.

Hiện tại Công ty đang nợ lương ông L như sau: tháng 1 là 2.900.000 đồng, tháng 4 là 5.700.000 đồng, tháng 6 là 11.320.000 đồng, tháng 7 là 5.000.000 đồng, tổng cộng là 24.920.000 đồng. Trong quá trình làm việc ông L đã tham gia BHXH ở công ty từ tháng 11/2020 đến tháng 07/2024, mỗi tháng đều trừ 500.000 đồng tiền BHXH vào lương của ông L. Nhưng khi ông L nghỉ việc tại công ty, công ty không chốt được BHXH cho ông L (hiện tại trên app VsSID công ty còn nợ BHXH của ông L 3 năm 9 tháng chưa đóng).

Ông L đã nhiều lần liên hệ cho ông Nguyễn Quang T (Giám đốc) và bà Phan Thị Nhật Lệ (Phó Giám đốc) công ty để hỏi về việc thanh toán lương và chốt BHXH cho ông L nhưng chỉ nhận lại được lời hứa suông và không giải quyết cho ông L.

Nhận thấy việc công ty không trả tiền lương, không tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho ông L là vi phạm đến quyền và lợi ích của ông L.

Nay ông L yêu cầu:

Buộc Công Ty TNHH K chi trả tiền lương cho ông L như sau: tháng 1 năm 2024 là 2.900.000 đồng, tháng 4 năm 2024 là 5.700.000 đồng, tháng 6 năm 2024 là 11.320.000 đồng, tổng cộng là 19.920.000 đồng.

Buộc Công Ty TNHH K tham gia bảo hiểm xã hội, xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của 3 năm 9 tháng theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn K: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn K theo quy định tại Điều 179, của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Công ty Trách nhiệm hữu hạn K không đến Tòa án tham gia tố tụng, không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không có yêu cầu đối với nguyên đơn.

Đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Nam T1 trình bày: Ông Trần Thế L (mã số BHXH: 7424725914) có quá trình tham gia BHXH tại Bảo hiểm xã hội thành phố T (Công ty TNHH K) từ 11/2020 đến 7/2024 tổng thời gian tham gia là 03 năm 9 tháng. Do hiện nay Công ty TNHH K chỉ mới

đóng hết tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho toàn bộ người lao động của công ty đến tháng 7/2020. Vì vậy, trường hợp Công ty đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN để chốt sổ cho ông Trần Thế L thì yêu cầu công ty phải nộp đầy đủ số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tính đến tháng 7/2025 là: 73.170.372 đồng. Số này sẽ thay đổi theo từng tháng khi công ty không nộp hồ sơ vào tháng 7/2025.

** Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo tố tụng và việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về người tiến hành tố tụng. Nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Bị đơn, đã được tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục xét xử theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Viện Kiểm sát không kiến nghị, khắc phục gì thêm.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn ông Trần Thế L yêu cầu Tòa án buộc Công Ty TNHH K chi trả tiền lương cho ông L; buộc Công Ty TNHH K tham gia bảo hiểm xã hội, xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của 3 năm 9 tháng theo đúng quy định của pháp luật. Từ những nội dung tranh chấp nêu trên, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Tranh chấp về tiền lương, bảo hiểm xã hội” theo quy định tại các khoản 5 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công Ty TNHH K chi trả tiền lương cho ông L; buộc Công Ty TNHH K tham gia bảo hiểm xã hội, xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của 3 năm 9 tháng theo đúng quy định của pháp luật là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn K ở địa chỉ: Lô B, đường D, KCN Đ, phường H, thành phố T, Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Nội dung vụ án: Ông L làm việc tại bộ phận Cơ Điện của công ty K (gọi tắt là công ty), từ tháng 10/2020 ông L có giao kết hợp đồng lao động với bà Phan Thị Nhật Lệ thuộc K, với mức lương hiện tại là 11.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình làm việc bên công ty nhiều lần nợ lương và trả không đủ lương cho ông L, ông L đã xin nghỉ việc ngày 19/7/2024. Hiện tại Công ty đang nợ lương ông L như sau: Tháng

1 là 2.900.000 đồng, tháng 4 là 5.700.000 đồng, tháng 6 là 11.320.000 đồng. Ông L chỉ yêu cầu công ty trả tháng 1, 4, 6, bị đơn vắng mặt không có ý kiến, không cung cấp chứng cứ nên yêu cầu của ông L là có cơ sở chấp nhận. Ông L rút yêu cầu đối với tháng lương tháng 7 và yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này.

Trong quá trình làm việc ông L đã tham gia BHXH ở công ty từ tháng 11/2020 đến tháng 07/2024, mỗi tháng đều trừ 500.000 đồng tiền BHXH vào lương của ông L. Nhưng khi ông L nghỉ việc tại công ty, công ty không chốt được BHXH cho ông L (hiện tại trên app VsSID công ty còn nợ BHXH của ông L 3 năm 9 tháng chưa đóng).

Bảo hiểm xã hội thành phố T cung cấp thông tin mã BHXH của ông Trần Thế L là 7424725914 đã có quá trình tham gia BHXH tại Bảo hiểm xã hội thành phố T (Công ty TNHH K) từ 11/2020 đến 7/2024 tổng thời gian tham gia là 03 năm 9 tháng. Vì vậy, trường hợp Công ty đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN để chốt sổ cho ông Trần Thế L thì yêu cầu công ty phải nộp đầy đủ số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tính đến tháng 7/2025 là: 73.170.372 đồng. Số này sẽ thay đổi theo từng tháng khi công ty không nộp hồ sơ vào tháng 7/2025. Tuy nhiên, ông L chỉ yêu cầu đến tháng 06/2024 nên khởi kiện của ông L là có căn cứ.

Lời đề nghị của nguyên đơn, đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí lao động sơ thẩm: Ông Trần Thế L không phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Công ty Trách nhiệm hữu hạn K phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm đ khoản 1 Điều 40, các Điều 147, 235, 266, 267 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 29, 36, 39, 41, 90 Bộ luật lao động 2019;

Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Thế L đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn K về việc “Tranh chấp về tiền lương, bảo hiểm xã hội”.

- Buộc Công Ty Trách nhiệm hữu hạn K chi trả tiền lương cho ông Trần Thế L số tiền là 19.920.000 đồng.

- Buộc Công Ty Trách nhiệm hữu hạn K đóng bảo hiểm xã hội, xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của ông Trần Thế L, từ tháng 11/2020 đến tháng 6/2024 theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi đóng toàn bộ số tiền bảo hiểm xã hội nêu trên buộc Công Ty Trách nhiệm hữu hạn K có nghĩa vụ xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Trần Thế L, chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ cho ông Trần Thế L.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải chịu thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu tính tiền lương tháng 7 và yêu cầu tính lãi của ông Trần Thế L

3. Về án phí lao động sơ thẩm:

- Ông Trần Thế L không phải chịu án phí.

- Công Ty Trách nhiệm hữu hạn K phải chịu án phí số tiền 897.600 đồng.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm

